

Bản án số: 404/2023/HS-PT

Ngày 28-11-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đoàn Thị Hương Giang

Các Thẩm phán:

Bà Nguyễn Huỳnh Mai Tâm Quyên

Bà Phạm Uyên Thy

- Thư ký phiên tòa: Ông Hồ Ngọc Trường - Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Mạnh Thị Tú Uyên - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 11 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 359/TLPT-HS ngày 11 tháng 10 năm 2023 đối với bị cáo Cù Hoàng Phương A do có kháng cáo của bị cáo Phương A đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 61/2023/HS-ST ngày 28 tháng 7 năm 2023 của Tòa án nhân dân Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bị cáo có kháng cáo:

Cù Hoàng Phương A, sinh ngày 12 tháng 3 năm 2001 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Thường trú: 6 Đ, Phường A, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Sinh viên; Trình độ học vấn: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Giới tính: Nữ; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Cù Xuân H và bà Hoàng Thị L; Bị cáo chưa có chồng con; Tiền án: không, tiền sự: Không.

Bị bắt tạm giam từ ngày 29/8/2022 đến ngày 23/9/2022 được thay đổi biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú – Có mặt.

Ngoài ra trong vụ án còn có các bị cáo Ho H, Trương Minh N, Nguyễn Vũ Đan H1, Phạm Phi K, Huỳnh Trọng T, Bùi Tuấn K1 cùng bị xét xử về tội “Gây rối trật tự công cộng” nhưng không kháng cáo và không bị kháng cáo, kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nhóm của Cù Hoàng Phương A gồm Phương A, Trần Bảo N1 (sinh ngày 27/7/2005), Ho H, Bùi Tuấn K1, Trương Minh N có quen biết và chơi với nhóm

Nguyễn Vũ Đan H1 gồm Đan Hạ, Phạm Phi K, Huỳnh Trọng T, Trần Thiện N2 (sinh ngày 11/02/2004). Trong thời gian chơi chung, nhóm của Phương A và Đan H1 đã xảy ra mâu thuẫn, cụ thể: Hạ nói xấu Phương A với bạn của Phương A. Phương A kể lại cho N1 sau đó N1 đăng tin lên mạng xã hội Facebook đe dọa sẽ tìm kiếm Đan H1, Phạm Phi K và Huỳnh Trọng T để đánh nhau, N1 đã liên hệ hẹn gặp H1 để hai bên giải quyết mâu thuẫn. Khi biết H1 đang làm việc tại Trung tâm Anh ngữ “Weset” (địa chỉ H T, Phường A, Quận E) nên N1 thông báo cho Phương A biết, Phương A báo lại cho N3, N, K1 biết để cùng đi đến gặp Đ để giải quyết mâu thuẫn.

Vào khoảng 21 giờ 00 phút ngày 08/4/2021, Phương A rủ N1, Như, N, K1 đến gặp H1 tại chỗ làm H T, Phường A, Quận E để giải quyết mâu thuẫn. Khi đến nơi, Phương A đi vào gặp H1 nói chuyện, những người còn lại đứng ở dưới lề đường chờ. Trong lúc nói chuyện, hai bên xảy ra cự cãi, Phương A dùng nón bảo hiểm đánh vào vùng đầu của H1 nên H1 dùng tay đè đầu của Phương A. Thấy vậy, N1 cũng tham gia dùng tay phải đè đầu của H1 xuống, N3 cầm nón bảo hiểm trên tay phải đánh vào vùng đầu của H1. Lúc này, K đi đến đón H1 nhìn thấy H1 bị đánh nên chạy vào dùng chân phải đạp vào người của Phương A làm Phương A ngã xuống đường. Thấy vậy, Bùi Tuấn K1 đi đến dùng tay đẩy K làm cả hai té ngã xuống đường, Trương Minh N lấy 01 cây dũa 03 khúc bằng Inox từ trong cốp xe cầm trên tay phải đi đến đánh vào vùng đầu và vùng sống mũi của K gây thương tích. Thấy vậy, N2 đi đến can ngăn kéo N ra và dùng tay phải giật lấy cây dũa mà N đang cầm trên tay bỏ xuống đất rồi đẩy N ra ngoài thì N tiếp tục dùng tay đánh nhau với K. K1 chạy đến dùng 02 tay ôm người của K thì T chạy vào dùng tay phải đâm vào vùng mặt của K1 và dùng nón bảo hiểm đánh vào vùng đầu của K1 nên K1 dùng tay đánh lại T thì N2 và Phương A vào can ngăn. Trong lúc đánh nhau với K1, T đưa tay về phía sau trúng vào mặt của Phương A làm Phương A ngã xuống đường, K1 dùng tay phải đánh 02 cái vào vùng vai và ngực của T nên T bỏ chạy vào bên trong khách sạn “Đức Nhựt” (số H T, Phường A, Quận E) thì K1 đuổi theo vào bên trong khách sạn đánh nhau với T. T lấy 01 con dao tự chế dài khoảng 30cm từ trong balo ra cầm trên tay thì K1 bỏ chạy ra trước cửa khách sạn, K1 nhặt 01 cục gạch tại gốc cây xanh trước cửa khách sạn “Đức Nhựt” ném về nơi T, K đang đứng nhưng không trúng ai. Lúc này, người dân tri hô Công an đến nên N điều khiển xe gắn máy bỏ chạy thì bị K dùng chân đạp ngã xe xuống đường, N lấy cây dũa đuổi đánh K và T nên K rút 01 con dao dài khoảng 30cm từ trong balo ra cầm trên tay; T cũng cầm 01 con dao dài khoảng 30cm trên tay chạy bộ đuổi theo N đến trước nhà số H T, Phường A, Quận E thì N té ngã. K, T cầm dao đâm vào tay, chân và lưng của N. Khi bị đâm, N có lấy 01 chiếc ghế sắt tại quán nước để chống đỡ. Sau đó, cả nhóm rời khỏi hiện trường. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Q đã tiến hành mời Nguyễn Vũ Đan H1, Trần Bảo N1, Ho H, Trương Minh N, Bùi Tuấn K1, Phạm Phi K, Huỳnh Trọng T, Cù Hoàng Phương A đến Cơ quan điều tra làm việc.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Q Nguyễn Vũ Đan H1, Trần Bảo N1, Ho H, Trương Minh N, Bùi Tuấn K1, Phạm Phi K, Huỳnh Trọng T, Cù Hoàng Phương A đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên.

Nguyễn Vũ Đan H1 khai nhận: Sau khi bị Trần Bảo N1 đe dọa tìm và đánh H1 nên H1 có cất sẵn 01 cây kim loại giống như con dao trong ba lô, sau đó đưa cho 01 thanh niên (không rõ lai lịch) trong nhóm của T và K để đánh lại nhóm của Trần Bảo N1.

Phạm Phi K khai nhận: Khi nghe nhóm Bảo N1 dọa đánh H1 nên T có mang theo 01 con dao bỏ trong bao lô để phòng thân. K dùng cây dao đuổi chém N gây thương tích. Sau khi rời khỏi hiện trường K và T đã cầm theo 02 con dao đến kênh N -T trên tuyến đường H, Quận A vứt bỏ xuống kênh (không thu hồi được).

Huỳnh Trọng T khai nhận: Khi N cầm cây sắt đánh K, lúc này H1 đưa cho T 01 con dao, sau đó T dùng con dao trên chém N gây thương tích.

Bùi Tuấn K1 khai nhận: K1 có dùng 01 cục gạch ném về phía nhóm T và K. Sau đó N bị T và K dùng dao chém gây thương tích.

Trương Minh N khai nhận: N có cất giữ 01 cây dũa ba khúc trong cốp xe để phòng thân. Khi sự việc đánh nhau xảy ra N có lấy 01 cây dũa ba khúc trong cốp xe ra đánh lại nhóm K. Sau đó N và K1 bỏ chạy thì bị T và K đuổi theo dùng dao chém N gây thương tích, sau sự việc xảy ra N đã bỏ lại cây dũa tại hiện trường (không thu hồi được).

Cơ quan điều tra đã tiến hành cho Nguyễn Vũ Đan H1, Phạm Phi K, Huỳnh Trọng T, Trương Minh N và Bùi Tuấn K1 mô tả lại hung khí dùng để đánh nhau, kết quả:

- + Phạm Phi K mô tả hung khí là 01 con dao bằng kim loại dài khoảng 30cm (cán màu đen dài khoảng 10cm, lưỡi dài khoảng 20-25cm)

- + Nguyễn Vũ Đan H1 mô tả hung khí là 01 thanh kim loại hình hộp chữ nhật có chiều dài khoảng 30cm, đường kính 03cm.

- + Huỳnh Trọng T mô tả hung khí là 01 thanh kim loại dài khoảng 30cm, cán dao dài 10cm có quấn dây vải.

- + Trương Minh N mô tả hung khí là 01 dũa 03 khúc bằng kim loại dài khoảng 40cm, đường kính từ 1cm-3cm.

- + Bùi Tuấn K1 mô tả hung khí là 01 cục gạch (chiều dài khoảng 20cm và chiều rộng khoảng 10cm).

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Q đã tiến hành cho các bị can Nguyễn Vũ Đan H1, Ho H, Trương Minh N, Bùi Tuấn K1, Phạm Phi K, Huỳnh Trọng T, Cù Hoàng Phương A thực nghiệm điều tra diễn lại hành vi. Kết quả tất cả diễn lại phù hợp như nội dung vụ án đã nêu.

Tại văn bản số 308/BC-UBND ngày 14/4/2021 của Ủy ban nhân dân Phường A1, Quận E đã thông báo vụ việc, nhận định vụ việc đánh nhau trên đã

gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương và đề nghị xử lý các đối tượng tham gia đánh nhau theo quy định pháp luật.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Q ra quyết định trưng cầu giám định tỷ lệ thương tật đối với Nguyễn Vũ Đan H1, Trương Minh N, Bùi Tuấn K1, Phạm Phi K, Huỳnh Trọng T, Cù Hoàng Phương A, tuy nhiên H1, N, K1, K, T và Phương A đều từ chối giám định tỷ lệ thương tật và có đơn xin rút đơn yêu cầu xử lý hình sự, không yêu cầu xử lý đối với hành vi đánh nhau gây thương tích.

Tại Bản án số: 61/2023/HS-ST ngày 28/7/2023 của Tòa án nhân dân Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh đã Quyết định:

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 17; Điều 50; Điều 58 Bộ luật Hình sự 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017,

Xử phạt bị cáo Cù Hoàng Phương A 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án nhưng được trừ đi thời gian tạm giữ, tạm giam trước đây từ ngày 29/8/2022 đến ngày 23/9/2022.

Ngoài ra Bản án còn tuyên phạt các bị cáo Ho H, Trương Minh N, Nguyễn Vũ Đan H1, Phạm Phi K, Huỳnh Trọng T, Bùi Tuấn K1, mỗi bị cáo 02 năm tù nhưng cho hưởng án treo cùng về tội “Gây rối trật tự công cộng”, về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

Ngày 02 tháng 8 năm 2023, bị cáo Cù Hoàng Phương A có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo như đã nêu trên. Bị cáo khai nhận bị cáo chỉ rủ K1 đến tìm gặp Đan H1 để nói chuyện nhằm giải quyết mâu thuẫn do Đan H1 nói xấu bị cáo trên mạng xã hội. Vì bức xúc nên bị cáo có dùng nón bảo hiểm đánh Đan Hạ trước thì bị Đan H1 túm tóc, ghì xuống rồi bị K đập ngã xuống đất, bị cáo bị choáng nên không tiếp tục đánh nhau với Đan H1 nữa, bị cáo không biết việc N mang theo hung khí là dũa và phía K, T, Đan H1 cũng mang theo hung khí là dao để đánh nhau. Sự việc các bị cáo khác dùng hung khí đuổi đánh nhau trên hè phố diễn ra sau đó là ngoài tầm kiểm soát và mong muốn của bị cáo. Đến khi T và K1 đánh nhau thì bị cáo và N2 có vào can ngăn nhưng bị cáo tiếp tục bị T đập ngã, bản thân bị cáo có tri hô để mọi người xung quanh đến can ngăn nhưng không được ai giúp đỡ. Sau khi K1 bị K, T đâm, chém nhiều nhất thì bị cáo có cùng K1 đến bệnh viện để cấp cứu, điều trị vết thương.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh sau khi phân tích tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội do bị cáo thực hiện xét thấy Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội. Tuy nhiên, xét đây là vụ án đồng phạm giản đơn, các bị cáo không có sự phân công vai trò khi cùng thực hiện hành vi phạm tội nên việc cấp sơ thẩm nhận định bị

cáo là người khởi xướng, rủ rê các bị cáo khác phạm tội là có phần khiên cưỡng. Ngoài ra, hiện bị cáo đang là sinh viên, có nơi cư trú rõ ràng nên kháng cáo của bị cáo xin hưởng án treo là có cơ sở chấp nhận. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo Cù Hoàng Phương A và sửa bản án sơ thẩm. Giữ nguyên mức phạt tù nhưng cho bị cáo Phương A được hưởng án treo về tội “Gây rối trật tự công cộng”.

Bị cáo Cù Hoàng Phương A tự bào chữa: Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét nguyên nhân dẫn đến vụ việc có một phần xuất phát từ mâu thuẫn giữa phía Trần Bảo N1 và Đan H1 đã có trước đó, cũng như vai trò của bị cáo chỉ tham gia đánh nhau với Đan H1, không tham gia dùng hung khí đánh nhau với T, K1, N, K.

Lời nói sau cùng: Bị cáo xin được hưởng án treo để tiếp tục hoàn thành chương trình đại học, tự cải tạo làm công dân tốt cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của bị cáo Cù Hoàng Phương A về nội dung quyền kháng cáo và thời hạn kháng cáo thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận xem xét giải quyết đơn kháng cáo của bị cáo theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát Điều tra - Công an Q, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 5, Kiểm sát viên, Tòa án nhân dân Quận 5, Thẩm phán, Thư ký Tòa án trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, sơ thẩm, phúc thẩm, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Căn cứ lời khai của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm, cùng các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đã có đủ cơ sở xác định:

[3.1] Vào ngày 08/4/2021 tại khu vực vỉa hè trước nhà 867-869, 873 và H T, Phường A, Quận E, Thành phố Hồ Chí Minh, các bị cáo Cù Hoàng Phương A, Nguyễn Vũ Đan H1, Ho H, Trương Minh N, Bùi Tuấn K1, Huỳnh Trọng T, Phạm Phi K có hành vi sử dụng hung khí là dao, cây dũa 3 khúc bằng kim loại, gạch, nón bảo hiểm đánh nhau, gây mất trật tự và làm ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương. Hành vi nêu trên của các bị cáo Cù Hoàng Phương A, Nguyễn Vũ Đan H1, Ho H, Trương Minh N, Bùi Tuấn K1, Huỳnh Trọng T, Phạm Phi K đã phạm vào tội “Gây rối trật tự công cộng” thuộc trường hợp “dùng hung khí”.

[3.2] Do đó, Bản án sơ thẩm số: 61/2023/HS-ST ngày 28-7-2023 của Tòa án nhân dân Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh đã áp dụng điểm b khoản 2 Điều

318 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Cù Hoàng Phương A và đồng phạm về tội “Gây rối trật tự công cộng” là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[4] Về nội dung kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo Cù Hoàng Phương A, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[4.1] Về tính chất của hành vi và vai trò đồng phạm của bị cáo Phương A trong vụ án: Mặc dù bản án sơ thẩm xác định bị cáo Cù Hoàng Phương A là người chủ động cùng rủ các bị cáo Ho Hữu N4, Bùi Tuấn K1, Trương Minh N và Trần Bảo N1 đến gặp bị cáo H1 và là người sử dụng nón bảo hiểm đánh bị cáo H1 trước nên nhận định bị cáo là người khởi đầu dẫn đến sự việc đánh nhau gây mất trật tự công cộng, nhưng căn cứ lời khai của các bị cáo N4, K1, N, N1 tại cơ quan điều tra và lời khai của các bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm là phù hợp với lời khai của bị cáo Phương A thể hiện mục đích Phương A rủ K1 cùng đến chỗ làm của Đan Hạ để nói chuyện nhằm giải quyết mâu thuẫn giữa Phương A với Đan H1, các bị cáo N4, N và Trần Bảo N1 tự động đi theo chứ không phải do bị cáo rủ đi cùng; các bị cáo không chủ đích đến tìm gặp để đánh Đan H1, giữa các bị cáo không có sự bàn bạc, thống nhất từ trước và cũng không phân công vai trò nhiệm vụ khi cùng thực hiện hành vi phạm tội thể hiện tại biên bản hỏi cung bị can Bùi Tuấn K1 (bút lục 276-277), biên bản hỏi cung bị can Trương Minh N (bút lục 283-284), biên bản hỏi cung bị can H2 (bút lục 272-273), biên bản ghi lời khai Trần Bảo N1 (bút lục 167-168). Do đó, hành vi phạm tội của các bị cáo thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn quy định tại khoản 1 Điều 17 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[4.2] Đồng thời, xét lời khai của bị cáo Phương A là phù hợp tại biên bản thực nghiệm điều tra (bút lục 93 -104), nội dung biên bản hỏi cung bị can Bùi Tuấn K1 (bút lục 276-277), đã được bản cáo trạng và bản án sơ thẩm cũng ghi nhận sau khi dùng nón bảo hiểm đánh xô sát với Đan H1 và bị K đập ngã, Phương A không tiếp tục tham gia đánh nhau. Mặt khác, tại thời điểm K1 và T đang dùng tay đánh nhau phía trước khách sạn Đ thì Phương A và N2 có vào can ngăn, điều này thể hiện ý chí mong muốn chấm dứt hành vi phạm tội và ngăn chặn hậu quả của tội phạm của bị cáo Phương A.

[4.3] Do đó, Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy mặc dù hành vi rủ bị cáo khác đi giải quyết mâu thuẫn và hành vi dùng nón bảo hiểm đánh vào vùng đầu Đan Hạ của Phương A là hành vi khởi phát sự việc gây rối trật tự công cộng nhưng xét tính chất và vai trò đồng phạm của Phương A khi cùng thực hiện hành vi phạm tội là hạn chế hơn các bị cáo khác trong vụ án (như: Bùi Tuấn K1, Trương Minh N, Huỳnh Trọng T và Phạm Phi K) nên khi lượng hình cần cân nhắc, xem xét áp dụng các quy định về đồng phạm quy định tại Điều 17, Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Phương A.

[4.4] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[4.5] Về tình tiết giảm nhẹ: Khi xét xử, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét các tình tiết giảm nhẹ bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu, có nhân thân tốt để áp dụng quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[4.6] Căn cứ tính chất, mức độ của hành vi phạm tội và vai trò đồng phạm, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân bị cáo Cù Hoàng Phương A như đã nêu trên. Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo bị xử phạt tù không quá 03 năm (cấp sơ thẩm xử phạt 02 năm 03 tháng tù), có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, không có tình tiết tăng nặng, hiện đang là sinh viên của Trường Cao đẳng Kinh tế Thành phố Hồ Chí Minh và có nơi cư trú rõ ràng nên bị cáo có khả năng tự cải tạo và việc cho bị cáo hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, các quy định hướng dẫn áp dụng án treo quy định tại Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 và Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao giữ nguyên mức hình phạt tù và cho bị cáo được hưởng án treo cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[5] Từ các nhận định nêu trên, Hội đồng xét xử phúc thẩm xét chấp nhận kháng cáo của bị cáo, chấp nhận lời đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tại phiên tòa phúc thẩm và sửa bản án sơ thẩm.

[6] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[7] Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2021,

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Cù Hoàng Phương A và sửa bản án sơ thẩm.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 17; Điều 50; Điều 58; Điều 65 Bộ luật Hình sự 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017,

Xử phạt bị cáo Cù Hoàng Phương A 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng” nhưng cho bị cáo được hưởng án treo. Thời gian thử thách là 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Cù Hoàng Phương A cho Ủy ban nhân dân Phường A1, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo nêu trên thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Căn cứ Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2021; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội,

Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

(Đã giải thích chế định án treo)

Nơi nhận:

- TAND TC; (1)
- TAND cấp cao tại Tp. HCM (1)
- VKSND TP.HCM; (3)
- VKSND Quận 5; (2)
- P.V06 - CATP; (1)
- Bị cáo; (2)
- THADS Quận 5; (1)
- TAND Quận 5; (2)
- Công an Quận 5; (1)
- Sở Tư pháp; (1)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (1)
- Lưu: VT, THS, hồ sơ; (21) (4)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đoàn Thị Hương Giang

